

1. Có những hình thức khác nhau của lý thuyết Ngang giá sức mua (PPP). Hình thức nào được xem như “Luật một giá”?
 - a. Hình thức số học
 - b. Hình thức tương đối
 - c. Hình thức kế toán
 - d. Hình thức tuyệt đối
2. Lạm phát ở Mỹ là 3% và lạm phát ở châu Âu là 5%. Từ quan điểm của Mỹ, đồng euro thay đổi như thế nào nếu PPP xảy ra?
 - a. Tăng giá 1,94%
 - b. Giảm giá 1,9%
 - c. Giảm giá 1,94%
 - d. Tăng giá 1,9%
3. Nguyên nhân nào dưới đây KHÔNG phải là lý do cho sự sai biệt trong PPP?
 - a. Mức thu nhập tương đối, hàng rào mậu dịch.
 - b. Chênh lệch lãi suất, không có hàng hoá thay thế cho hàng nhập khẩu.
 - c. Cả a và b đều là những lý do của sự sai biệt
 - d. Cả a và b đều không phải là những lý do của sự sai biệt
4. Giả sử lãi suất một năm ở Thụy Sĩ là 3% và ở Mỹ là 4%. Nếu hiệu ứng Fisher quốc tế tồn tại, bạn dự kiến đồng franc Thụy Sĩ thay đổi như thế nào?
 - a. Tăng giá 9,7%
 - b. Giảm giá 9,7%
 - c. Tăng giá 0,97%
 - d. Giảm giá 0,97%
5. Giả sử lãi suất một năm ở Anh là 6% và ở Mỹ là 4%. Nếu tỷ giá giao ngay của bảng Anh là \$1,5807 và hiệu ứng Fisher quốc tế tồn tại liên tục, bạn dự kiến tỷ giá giao ngay tương lai đồng bảng Anh trong một năm nữa là bao nhiêu?
 - a. \$1,5509
 - b. \$1,6111
 - c. \$1,5500
 - d. \$1,6001
6. Phát biểu nào sau đây ĐÚNG?
 - a. Hiệu ứng Fisher quốc tế (IFE) sử dụng lãi suất để dự đoán tỷ giá kỳ hạn.
 - b. Hiệu ứng Fisher quốc tế (IFE) sử dụng lãi suất để dự đoán tỷ giá giao ngay tương lai.
 - c. Ngang giá lãi suất (IRP) sử dụng lãi suất để dự đoán tỷ giá giao ngay tương lai.
 - d. Ngang giá sức mua (PPP) sử dụng lãi suất để dự đoán tỷ giá giao ngay tương lai.
7. Giả định lạm phát hàng năm tại Mỹ là 3%, tại châu Âu là 6% và tỷ giá giao ngay là €1=\$1,3234. Tính tỷ giá giao ngay tương lai dự kiến trong 3 năm tới?
 - a. €1 = \$1,2142
 - b. €1 = \$1,4424

- c. $\text{€}1 = \$1,3619$
 - d. $\text{€}1 = \$1,2859$
8. Giả sử tỷ giá giao ngay $\text{¥}83,6950/\text{\$}$ và tỷ giá giao ngay một năm được dự báo là $\text{¥}85,4520/\text{\$}$. Lãi suất một năm ở Mỹ là 5%. Lãi suất một năm tương ứng ở Nhật là bao nhiêu nếu IFE tồn tại?
- a. 11,89%
 - b. 2,1%
 - c. 7,2%
 - d. 1,67%
9. Ngang giá sức mua cho rằng:
- a. Chi phí cắt tóc ở Columbia chính xác bằng với chi phí cắt tóc ở Hồng Kông
 - b. Tỷ lệ lạm phát bằng nhau ở mọi quốc gia
 - c. Tỷ giá giao ngay là dự báo chính xác cho tỷ lệ lạm phát
 - d. Không câu nào đúng
10. Do tính chất hội nhập của thị trường vốn, nên các nhà đầu tư Mỹ và Anh yêu cầu tỷ suất sinh lợi thực như nhau là 3%. Lạm phát dự kiến ở Mỹ 2% ở Anh 5%. Tính lãi suất danh nghĩa ở Anh và Mỹ.
- a. 3% ở cả 2 nước
 - b. 8% ở Anh và 5% ở Mỹ
 - c. 1% ở Mỹ và - 2% ở Anh
 - d. -1% ở Mỹ và 2% ở Anh
11. Do tính chất hội nhập của thị trường vốn, nên các nhà đầu tư Mỹ và Anh yêu cầu tỷ suất sinh lợi thực như nhau là 3%. Lạm phát dự kiến ở Mỹ 2% ở Anh 5%. Tỷ giá giao ngay hiện nay $\text{£}1,00 = \$1,5820$. Tính tỷ giá giao ngay dự kiến trong một năm tới giả định hiệu ứng Fisher quốc tế tồn tại
- a. $\text{£}1,00 = \$1,6295$
 - b. $\text{£}1,00 = \$1,6272$
 - c. $\text{£}1,00 = \$1,5381$
 - d. Cả 3 câu trên đều sai
12. Do tính chất hội nhập của thị trường vốn, nên các nhà đầu tư Mỹ và Anh yêu cầu tỷ suất sinh lợi thực như nhau là 3%. Lạm phát dự kiến ở Mỹ 2% ở Anh 5%. Tỷ giá giao ngay hiện nay $\text{£}1,00 = \$1,5750$. Tính tỷ giá kỳ hạn một năm giả định Ngang giá lãi suất tồn tại.
- a. $\text{£}1,00 = \$1,5313$
 - b. $\text{£}1,00 = \$1,6200$
 - c. $\text{£}1,00 = \$1,6223$
 - d. $\text{£}1,00 = \$1,5750$
13. Hiệu ứng Fisher phát biểu rằng _____ được cấu thành bởi tỷ suất sinh lợi thực yêu cầu và một phần bù lạm phát.

- a. tỷ giá danh nghĩa
- b. tỷ giá thực
- c. lãi suất danh nghĩa
- d. cổ tức điều chỉnh

14. Giả sử tỷ lệ lạm phát hàng năm ở Mỹ và Mexico được dự báo lần lượt là 4% và 8% trong những năm tới. Nếu tỷ giá giao ngay hiện tại của đồng peso Mexico (MXN) là \$0,0803, khi đó dự báo tốt nhất cho tỷ giá giao ngay tương lai của peso trong 3 năm tới sẽ là:

- a. \$0,0717
- b. \$0,0899
- c. \$0,0903
- d. \$0,1012

15. Nếu lạm phát dự kiến là 5% và tỷ suất sinh lợi thực yêu cầu là 6%, theo hiệu ứng Fisher thì lãi suất danh nghĩa sẽ bằng

- a. 1%
- b. 11%
- c. -1%
- d. 6%

16. Nếu lạm phát ở Mỹ và Hong Kong được dự báo lần lượt là 4% và 7% hàng năm. Nếu tỷ giá giao ngay hiện tại của đô la Hong Kong là US\$0,1286; vậy tỷ giá giao ngay dự kiến trong năm tới là

- a. \$0,1337
- b. \$0,1376
- c. \$0,1323
- d. \$0,1250

17. Nếu một quốc gia có đồng tiền theo chính sách tỷ giá thả nổi tự do bị giảm giá theo ngang giá sức mua thì tài khoản vốn sẽ hầu như

- a. thâm hụt hoặc có xu hướng bị thâm hụt
- b. thặng dư hoặc có xu hướng thặng dư
- c. lạm phát được dự kiến sẽ gia tăng
- d. là đối tượng vay nợ Ngân hàng thế giới

18. Hình thức tuyệt đối của PPP giải thích khả năng bất hoàn hảo của thị trường như chi phí vận chuyển, thuế quan và hạn ngạch

- a. Đúng
- b. Sai

19. Hiệu ứng Fisher quốc tế (IFE) sử dụng chênh lệch lãi suất chứ không phải là chênh lệch lạm phát để giải thích tỷ giá thay đổi theo thời gian. Nó có liên quan mật thiết với lý thuyết PPP bởi vì lãi suất thường không tương quan với lạm phát

- a. Đúng
- b. Sai

20. Có khả năng ngang giá sức mua tồn tại nhưng hiệu ứng Fisher quốc tế không tồn tại trong cùng một thời gian

- a. Đúng
- b. Sai

21. Không giống như ngang giá sức mua, hiệu ứng Fisher quốc tế tồn tại trong ngắn hạn

- a. Đúng
- b. Sai

22. Hiệu ứng Fisher quốc tế (IFE) và ngang giá lãi suất (IRP) sử dụng chênh lệch lãi suất để dự đoán tỷ giá giao ngay tương lai dự kiến

- a. Đúng
- b. Sai

23. Kiểm định thống kê đơn giản ngang giá sức mua có thể triển khai bởi áp dụng phân tích hồi qui những số liệu lịch sử về chênh lệch lạm phát và tỷ giá

- a. Đúng
- b. Sai

CÂU HỎI

1. Giải thích lý thuyết ngang giá sức mua. Dựa trên lý thuyết này, dự báo tổng quát về giá trị của đồng tiền của các nước có lạm phát cao là gì?

2. Một nhà nhập khẩu Mỹ nhập máy vi tính của Nhật nên cần chi trả bằng đồng yên. Nhà nhập khẩu này không quan tâm về sự tăng giá hàng hoá bằng đồng yên bởi vì hiệu ứng bù trừ từ ngang giá sức mua (PPP). Hãy giải thích điều này.

3. Hãy sử dụng những thông tin trong câu trên để giải thích tại sao nhà nhập khẩu Mỹ nên xem xét đến việc thanh toán của họ trong tương lai.

4. Hãy sử dụng ngang giá sức mua để giải thích giá trị của euro sẽ thay đổi như thế nào nếu những quốc gia này có lạm phát cao trong khi lạm phát ở Mỹ thấp.

5. Giả sử ban đầu tỷ giá giao ngay của đô la Canada là \$0,9911, lạm phát ở Canada và Mỹ giống nhau. Sau đó, lạm phát ở Canada là 4% trong khi ở Mỹ là 3%. Theo ngang giá sức mua, giá trị mới của đô la Canada là bao nhiêu sau khi đã được điều chỉnh theo lạm phát?

6. Một vài nước với tỷ lệ lạm phát cao có xu hướng có lãi suất cao. Tại sao?

7. Hiệu ứng Fisher quốc tế sẽ không ngăn cản các nhà đầu tư cố gắng thu lợi từ lãi suất nước ngoài cao hơn? Tại sao một vài nhà đầu tư vẫn tiếp tục đầu tư ở nước ngoài, ngay cả khi họ không có giao dịch nào khác ở nước ngoài?

8. Giả sử tỷ giá giao ngay của đô la Úc là \$0,9849 và lãi suất một năm ở Mỹ và Úc là 6%. Sau đó lãi suất của Úc tăng thêm 5% trong khi lãi suất ở Mỹ không đổi. Dùng những thông tin này và áp dụng Lý thuyết hiệu ứng Fisher quốc tế để dự báo tỷ giá giao ngay một năm sau.

9. Trong câu hỏi trên, lãi suất ở Úc tăng từ 6% lên 11%. Theo hiệu ứng Fisher quốc tế IFE thì yếu tố cơ bản nào đã làm cho lãi suất biến động như vậy? Giải thích dựa trên IFE về những lực đã làm tỷ giá đô la Úc biến động. Nếu các nhà đầu tư ở Mỹ tin rằng IFE đúng thì họ có đầu tư vào mức lãi suất cao ở Úc hay không? Tại sao?

10. Giả dụ tỷ giá giao ngay của đồng bảng Anh là \$1,5805. Tỷ giá giao ngay này sẽ điều chỉnh thế nào theo ngang giá sức mua nếu lạm phát ở Anh là 7% trong khi lạm phát ở Mỹ là 2%?

11. Giả dụ tỷ giá giao ngay của đồng đô la Singapore bằng \$0,7647. Lãi suất 1 năm là 11% ở Mỹ và 7% ở Singapore. Theo hiệu ứng Fisher quốc tế tỷ giá giao ngay trong 1 năm sẽ là bao nhiêu?